

## CÁC CHẤT HOẶC SẢN PHẨM GÂY RA DỊ ỨNG HOẶC KHÓ CHỊU

1. Ngũ cốc có chứa gluten, cụ thể là: lúa mì, lúa mạch đen, lúa mạch, yến mạch, lúa mì spelta, lúa mì khorasan hoặc các giống lai và sản phẩm của chúng, ngoại trừ:
  - a) xi-rô glucose làm từ lúa mì, kể cả dextrose [\(1\)](#);
  - b) maltodextrins làm từ lúa mì [\(1\)](#);
  - c) xi-rô glucose làm từ lúa mạch;
  - d) ngũ cốc dùng để sản xuất rượu chưng cất, kể cả etanol có nguồn gốc nông nghiệp
2. Động vật giáp xác và các sản phẩm của chúng
3. Trứng và các sản phẩm của chúng
4. Cá và các sản phẩm của chúng, ngoại trừ:
  - a) gelatin cá được sử dụng làm chất mang cho các chế phẩm vitamin hoặc carotenoid;
  - b) gelatin hoặc mica chiết xuất từ bong bóng cá được sử dụng làm chất phụ gia lọc bia và rượu vang
5. Nhân đậu phộng và các sản phẩm của chúng
6. Đậu nành và các sản phẩm của chúng:
  - a) dầu đậu nành tinh chế hoàn toàn và chất béo [\(1\)](#);
  - b) hỗn hợp tự nhiên của tocopherol (E306), d-alpha tocopherol tự nhiên, d-alpha tocopherol acetate tự nhiên, d-alpha tocopherol succinate tự nhiên từ đậu nành;
  - c) phytosterol và các este phytosterol thu được từ dầu thực vật từ đậu nành;
  - d) các este stanol thực vật được làm từ sterol từ dầu thực vật từ đậu nành
7. Sữa và các sản phẩm từ sữa (kể cả lactose), ngoại trừ:
  - a) váng sữa được sử dụng để sản xuất rượu chưng cất, kể cả ethanol có nguồn gốc nông nghiệp;
  - b) lactitol
8. Các loại hạt, cụ thể là: hạnh nhân (*Amygdalus communis L.*), quả phi (*Corylus avellana*), quả óc chó (*Juglans regia*), hạt điều (*Anacardium Occidentale*), hò đào (*Carya illinoinensis* (*Wangenh.*) K. Koch), quả hạch Brazil (*Bertholletia excelsa*), quả hò trăn (*Pistacia vera*), hạt mắc ca (*Macadamia ternifolia*) và các sản phẩm của chúng, trừ các loại hạt được sử dụng để sản xuất rượu chưng cất, kể cả etanol có nguồn gốc nông nghiệp
9. Càn tây và các sản phẩm của chúng
10. Mù tạt và các sản phẩm của chúng
11. Hạt mè và các sản phẩm của chúng
12. Oxit lưu huỳnh và sulfite ở nồng độ trên 10 mg/kg hoặc 10 mg/l, được biểu thị bằng tổng lượng SO<sub>2</sub>, được tính cho các sản phẩm dành để tiêu dùng trực tiếp hoặc để sử dụng sau hoàn nguyên theo hướng dẫn của nhà sản xuất
13. Lupin và các sản phẩm của chúng
14. Động vật thân mềm và các sản phẩm của chúng

---

[\(1\)](#) Và các sản phẩm của chúng, với điều kiện là quá trình xử lý mà chúng đã trải qua không làm tăng mức độ gây dị ứng do Cơ quan có thẩm quyền thiết lập đối với sản phẩm cơ bản liên quan.